

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên biên soạn

- Họ và tên: **Lê Hoàng Hương**
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức – 565 Quang Trung – P. Đông Vệ - Tp TH
- Điện thoại: 0906223336
- Email: lehoanhuong@hdu.edu.vn

1.2. Giảng viên giảng dạy học phần

1. Lục Thị Mỹ Bình

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức – 565 Quang Trung – P. Đông Vệ - TPTH
- Điện thoại: 0983284018
- Email: lucthimybinh@hdu.edu.vn

2. Trịnh Thị Thu Hà

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức – 565 Quang Trung – P. Đông Vệ - TPTH
- Điện thoại: 0967620280
- Email: trinhtuhabk@gmail.com

3. Lưu Văn Hậu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc Sĩ Tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức – 565 Quang Trung – P. Đông Vệ - TPTH
- Điện thoại: 0988203405
- Email: luuvanhau81@gmail.com

4. Lê Hoàng Hương

- Chức danh, học hàm, học vị: ThS. tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức – 565 Quang Trung – P. Đông Vệ - TPTH
- Điện thoại: 0906223336
- Email: lehoanhuong@hdu.edu.vn

5. Lê Thị Hương C

- Chức danh, học hàm, học vị: ThS. tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức – 565 Quang Trung – P. Đông Vệ - TPTH
- Điện thoại: 0913213565
- Email: huongan268@gmail.com

6. Lê Thị Thu Huyền

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh

- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức –565 Quang Trung – P. Đông Vệ - TPTH
- Điện thoại: 0904.670789
- Email: lenthuhuyen@hdu.edu.vn

7. Nguyễn Thanh Minh

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức –565 Quang Trung – P. Đông Vệ -TPTH
- Điện thoại: 0936086678
- Email: teacher_minh@yahoo.com

8. Lê Thị Thanh Tâm

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức –565 Quang Trung – P. Đông Vệ - Tp TH
- Điện thoại: 0983838608
- Email: letam.hdu@yahoo.com

9. Nguyễn Huy Tậu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức 565 Quang Trung – P. Đông Vệ --TPTH
- Điện thoại: 0912943347
- Email: nguyenhuytau@hdu.edu.vn

10. Hoàng Kim Thúy

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ tiếng Anh
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Đại học Hồng Đức –565 Quang Trung – P. Đông Vệ -TPTH
- Điện thoại: 0989930777
- Email: hoangkimthuyk6@gmail.com

2. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Tiếng Anh 3
- Số tín chỉ : 3
- Học kỳ: 3
- Học phần: Bắt buộc
- Điều kiện tiên quyết: SV đã hoàn thành học phần tiếng Anh 1
- Các học phần kế tiếp: Tiếng Anh 3
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động
 - Nghe giảng lý thuyết: **27 tiết**
 - Bài tập và thảo luận: **36 tiết**
- + Đánh giá thường xuyên: KTĐG được tiến hành trong suốt thời gian dạy –học môn học, trong giờ lý thuyết, giờ bài tập, thảo luận, kể các giờ tự học, làm bài tập về nhà....
- + Kiểm tra – đánh giá định kỳ (KTĐGĐK) gồm:
 - Kỹ năng Nghe
 - Kỹ năng Nói
 - Kỹ năng Đọc hiểu
 - Kỹ năng Viết

- Bài tập cá nhân/ nhóm.
- Kiểm tra – đánh giá giữa kỳ: 1 bài gồm 3 kỹ năng Nghe, Đọc và Viết.
- Kiểm tra – đánh giá cuối kỳ: 1 bài gồm 2 kỹ năng Đọc và Viết.
- Tự học và Nghiên cứu: **126 giờ** (1 giờ trên lớp ứng với 2 giờ tự học /NC)

Địa chỉ của Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Ngoại ngữ Không chuyên - Khoa Ngoại Ngữ - Đại học Hồng Đức.

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu chung

Sinh viên có thể:

- Xây dựng vốn từ vựng, cấu trúc câu và kiến thức xã hội khá phong phú liên quan đến các chủ đề của bài học.
- Giao tiếp hiệu quả trong hầu hết các tình huống nảy sinh trong cuộc sống hàng ngày;
- Kết thúc học phần, sinh viên đạt mức điểm tương đương trình độ Mức 2 Bậc 3/6 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam. Cụ thể về các lĩnh vực kiến thức sau:

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Kiến thức

*** Ngữ âm**

Sinh viên có thể sử dụng khá thành thạo kiến thức về ngữ âm tiếng Anh trong phát âm

*** Ngữ pháp**

- Sử dụng khá thành thạo hầu hết các cấu trúc ngữ pháp cơ bản trong giao tiếp.

*** Từ vựng**

- Sử dụng lượng từ vựng khá phong phú để giao tiếp trong hầu hết các tình huống nảy sinh trong cuộc sống hàng ngày

3.2.2. Kỹ năng

*** Kỹ năng nghe**

- Nghe hiểu từ khoá, hiểu và nhận biết được các thông tin trong hội thoại và các thông tin trình bày trên đài/ TV, thông báo hay chỉ dẫn phức tạp.

- Làm quen với các dạng bài thi kỹ năng Nghe hiểu ở trình độ B1, chuẩn bị cho kỳ thi đầu ra

*** Kỹ năng nói**

- Giao tiếp được trong hầu hết các tình huống nảy sinh trong cuộc sống với các chủ đề nói cụ thể như sau:

- Giới thiệu bản thân
- Mô tả tranh và nói về chủ đề liên quan đến tranh như gia đình, tiệc tùng, giải trí, phim ảnh
- Kể về một chuyến đi khám phá thế giới
- Thảo luận giải pháp bảo vệ môi trường
- Dự đoán cho tương lai của quần áo, giải trí, thức ăn, phương tiện giao thông, sức khoẻ, du hành vũ trụ, máy tính và công nghệ thông tin
- Thảo luận về lễ hội
- Lên kế hoạch tham quan

- Làm quen với các dạng bài thi kỹ năng Nói ở trình độ B1, chuẩn bị cho kỳ thi đầu ra như phỏng vấn thông tin cá nhân, tả tranh, thảo luận về một chủ đề.

*** Kỹ năng đọc**

- Đọc hiểu những văn bản có độ dài trung bình, về nhiều chủ đề, gồm: đọc hiểu nội dung chính, đọc lấy thông tin, đọc và xác định thông tin đúng/sai và đọc và đoán nghĩa của từ mới dựa trên văn cảnh.
- Làm quen với các dạng bài thi kỹ năng Đọc hiểu ở trình độ B1, chuẩn bị cho kỳ thi đầu ra

* Kỹ năng viết

Viết được các dạng văn bản như văn miêu tả, văn kể chuyện, mẫu đơn, thư tín, thư điện tử,... theo các chủ đề viết cụ thể như sau:

- Giới thiệu bản thân
- Viết thư hoặc lời nhắn với các mục đích như mời rủ, nhắc nhở, xin lỗi, gợi ý, đề nghị, giải thích.
- Sáng tác chuyện bắt đầu với câu chủ đề cho trước về sự kiện nảy sinh trong cuộc sống hàng ngày; thể giới tự nhiên (cây cối, động vật...), hoặc tình huống bất ngờ xảy ra...
- Sinh viên được làm quen với các dạng bài thi kỹ năng Viết ở trình độ B1, chuẩn bị cho kỳ thi đầu ra như viết lại câu có nghĩa tương đương, viết thư hoặc lời nhắn, viết chuyện...

• Các nhóm kỹ năng khác

Kết thúc chương trình, sinh viên có thể:

- Phát triển kỹ năng làm việc theo nhóm;
- Tìm kiếm và khai thác thông tin trên mạng Internet để phục vụ cho việc học tập môn học.

3.2.3. Thái độ

Người học nhận thức rõ tầm quan trọng của môn học; có thái độ tích cực tham gia vào các hoạt động trên lớp, chủ động chuẩn bị bài và làm bài tập ở nhà, trung thực trong kiểm tra, đánh giá.

4. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm các nội dung sau: ngữ âm, ngữ pháp cơ bản, từ vựng và các kỹ năng Nghe, nói, đọc, viết được luyện theo các chủ đề trong giáo trình *English File Pre-Intermediate* (3rd edition) và *Target PET*.

- Từ vựng: Bổ sung hệ thống từ vựng sử dụng trong hầu hết các tình huống nảy sinh trong cuộc sống hàng ngày.
- Kỹ năng: Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết ở mức trung cấp. Cả 4 kỹ năng được dạy theo nội dung các bài học trong giáo trình:

+ *Clive Oxenden, Christina Latham – Koenig and Paul Seligson, 2013. English File – Pre-intermediate 3rd Edition. Oxford University Press. (HLBB1)*

+ *Sue Ireland, Joanna Kosta. Target PET. Richmond Publishing. (HLBB2)*

- Các nội dung của học phần được phân bố đều trong 11 tuần.

5. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung học phần được tổ chức dạy học dưới hình thức kết hợp và đan xen các bài học trong cả 2 giáo trình *English File – Pre-intermediate 3rd Edition* và *Target PET*, cụ thể như sau:

1. Bài 7A (HLBB1) & Bài 1.2 (HLBB2)
2. Bài 7B (HLBB1) & Bài 1.1. (HLBB2)
3. Bài 7C (HLBB1) & Bài 8.1. (HLBB2)
4. Bài 8A (HLBB1) & Bài 5.1. (HLBB2)
5. Bài 8B (HLBB1) & Bài 9.2. (HLBB2)
6. Bài 6.2. (HLBB2)
7. Revise & Check 7&8
8. Kiểm tra tiến độ 1
9. Bài 9A (HLBB1) & Bài 10.1. (HLBB2)

10. Bài 9.1 (HLBB2)
11. Bài 9C (HLBB1) & Bài 7.2. (HLBB2)
12. Bài 10A (HLBB1) & Bài 3.2. (HLBB2)
13. Kiểm tra giữa kỳ
14. Bài 10B (HLBB1) & Bài 3.1. (HLBB2)
15. Bài 10.2. (HLBB2)
16. Revise & check 9&10
17. Kiểm tra tiến độ 2
18. Bài 11A (HLBB1) & Bài 7.1. (HLBB2)
19. Bài 11B (HLBB1) & Bài 4.1. (HLBB2)
20. Bài 11C (HLBB1) & Bài 2.2. (HLBB2)
21. Bài 12A (HLBB1) & Bài 12.1. (HLBB2)
22. Bài 12B (HLBB1) & Bài 12.2. (HLBB2)
23. Bài 11.1. (HLBB2)
24. Revise & Check 11&12
25. Kiểm tra tiến độ 3

Mỗi một phân mục trên tập trung vào các kỹ năng (Skills), kiến thức ngôn ngữ (Knowledge) và luyện thi (Exam practice). Các kỹ năng bao gồm 4 kỹ năng giao tiếp tiếng Anh là nghe, nói, đọc, viết được dạy học chủ yếu theo HLBB1; Kiến thức ngôn ngữ gồm phát âm, ngữ pháp, từ vựng được dạy học theo cả HLBB1 và HLBB2; Luyện thi gồm các dạng bài tập là ví dụ minh họa cụ thể cho bài thi B1 được dạy học theo HLBB2. Kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp đã học trong học phần tiếng Anh 1 và 2 được củng cố lại theo hình thức xoáy chôn ốc. Đồng thời từ vựng theo các chủ điểm được trình bày phong phú và đa dạng theo 2 giáo trình. Những kiến thức ngôn ngữ này là tư liệu chính cho việc phát triển 4 kỹ năng giao tiếp tiếng Anh. Phần Luyện thi giúp sinh viên làm quen với các dạng bài thường gặp trong đề thi B1. Mỗi dạng bài luyện thi đều đã được lựa chọn sao cho có tính tương thích cao với nội dung kiến thức ngôn ngữ.

6. Học liệu

*** Học liệu bắt buộc (HLBB)**

1. Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig and Paul Seligson, 2013. *English File–Preintermediate 3rd edition*. Oxford University Press. **(Ký hiệu HLBB1)**
2. Sue Ireland, Joanna Kosta. *Target PET. Richmond Publishing.* **(Ký hiệu HLBB2)**

*** Học liệu tham khảo (HLTK)**

1. Raymond Murphy, *Essential Grammar In Use*, NXB Thời đại / Từ điển Bách khoa
2. Bộ sách “The Com-mon European Framework”
3. Cambridge PET. (2004). Cambridge University Press.

7. Hình thức tổ chức dạy – học

7.1 Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học						Tổng
	Lý thuyết (1)	Làm việc nhóm/TL	Bài tập/TH	Tự học, tự N/C	Tư vấn của GV	KT-ĐG	
- HLBB1 7A. & HLBB2 1.2. - HLBB1 7B. & HLBB2 1.1.	1,5	0,75	0,75	12	12		3 tiết
	1,5	0,75	0,75				3 tiết
- HLBB1 7C.& HLBB2 8.1. - HLBB1 8A. & HLBB2 5.1	1,5	0,75	0,75	12	12		3 tiết
	1,5	0,75	0,75				3 tiết
- HLBB1 8B. & HLBB2 9.2. - HLBB2 6.2	1,5	0,75	0,75	12	12		3 tiết
	1,5	0,75	0,75				3 tiết
- Revise & Check 7&8 - Kiểm tra tiến độ 1 - HLBB1 9A. & HLBB2 10.1	1	0,5	0,5	12	12		2 tiết
		0,5	0,5				1 tiết
	2	0,5	0,5				3 tiết
- HLBB2 9.1 - HLBB1 9C & HLBB2 7.2	1,5	0,75	0,75	12	12		3 tiết
	1,5	0,75	0,75				3 tiết
- HLBB1 10A & HLBB2 3.2. - Kiểm tra giữa kỳ - HLBB1 10B.	1,5	0,75	0,75	12	12		3 tiết
	1,5	0,5 0,25	0,5 0,25				1 tiết 2 tiết
- HLBB2 3.1. - HLBB2 10.2 - Revise & check 9&10	1	1	1	12	12		3tiết
	0,5	0,5	0,5				1,5 tiết
	0,5	0,5	0,5				1,5 tiết
- Kiểm tra tiến độ 2 - HLBB1 11A. & HLBB2 7.1.	1	0,5 1	0,5 1	12	12		1 tiết 3 tiết

- HLBB1 11B.	1	0,5	0,5				2 tiết
- HLBB2 4.1.	0,5	0,5	0,5	12	12		1,5 tiết
- HLBB1 11C. & HLBB2 2.2.	1	1	1				3 tiết
- HLBB1 12A.	0,5	0,5	0,5				1,5 tiết
- HLBB2 12.1.	0,5	0,5	0,5	12	12		6 tiết
- HLBB1 12B. & HLBB2 12.2.	2	0,5	0,5				
- HLBB2 11.1	0,5	0,5	0,5				
- HLBB2 11.1 (tiếp)		0,5	0,5	6	6		1 tiết
- Revise & Check 11&12		0,5	0,5				1 tiết
- Kiểm tra tiên độ 3		0,5	0,5				1 tiết
Cộng	27	18	18	126	126		63 tiết

* **Lưu ý:** - Số giờ ở các cột 4 và 5 không tính vào tổng số giờ thực hiện trên lớp

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

TUẦN 1:

- Bài 7A (HLBB1) & Bài 1.2 (HLBB2)

- Bài 7B (HLBB1) & Bài 1.1 (HLBB2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1 tiết 1 tiết 1 tiết	<p>1. Bài HLBB1 7A. & HLBB2 1.2</p> <p>- Các kỹ năng: HLBB1 + Reading & Listening - Read the article “How to... survive meeting your girlfriend’s parents for the first time” (p.52) - Listen to Nigel meeting his girlfriend’s parents for the first time.</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ: HLBB1 + Pronunciation: Weak form of <i>to</i>, linking (p.53) + Grammar : Infinitive with <i>to</i> (p.53) + Vocabulary: Verbs + infinitive (Vocabulary bank p.158)</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Reading part 5 (p8-9) + Writing part 2 (p.9)</p> <p>2. Bài HLBB1 7B & HLBB2 1.1</p> <p>Các kỹ năng: HLBB1 + Speaking & listening (4 p.55)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ: HLBB1 + Pronunciation: The letter <i>i</i></p> <p>+ Grammar: Uses of the gerund (verb + -ing)</p> <p>+ Vocabulary: Verbs + gerund (Vocabulary p.158)</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Reading part 1 (p.7) + Speaking part 1 (p.7)</p>	<p>- Luyện tập kỹ năng Nghe, nói, đọc, viết - Làm quen với dạng đề thi B1 của kỹ năng Đọc, Nói, Viết</p>	<p>- Tham khảo sách Ngữ pháp cơ bản tiếng Anh trình độ B, phần Danh động từ</p>	

Thảo luận nhóm	1,5 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Củng cố kiến thức		
Bài tập/thực hành	1,5 tiết	- Bài tập luyện HLBB2 2.1	Luyện tập		
Tự học	4 tiết	- Làm bài tập về nhà HLBB2 2.1	Ôn luyện	Làm bài tập ở nhà	
KT-ĐG					
Tư vấn	4 tiết	GV giải đáp các câu hỏi khó trong phần bài tập luyện HLBB2		Bài tập khó cần hỏi GV	

TUẦN 2:

- Bài 7C (HLBB1) & 8.1 (HLBB2)

- Bài 8A. (HLBB1) & 5.1 (HLBB2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1 tiết 1 tiết 1 tiết	<p>1. Bài HLBB1 7C. & HLBB2 8.1.</p> <p>- Các kĩ năng: HLBB1 + Reading & Listening (3 p.56-57)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ: HLBB1 + Pronunciation: must, mustn't + Grammar: Have to, don't have to, must, mustn't + Vocabulary: modifiers: a bit, really, etc.</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Reading part 1 (p.39)</p> <p>2. Bài HLBB1 8A. & HLBB2 5.1</p> <p>- Các kĩ năng: HLBB1 + Reading: - Read "Too macho to talk" and match advice to problems (p.60) + Listening & speaking: - Listen to someone phoning a radio program "What's the problem?" (p.61)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ: HLBB1 + Pronunciation: Sentence stress + Grammar: Should + Vocabulary: Get (Vocabulary bank, p.159)</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Listening part 1 (p.24)</p>	SV nắm vững lý thuyết và làm được các bài tập liên quan đến nội dung bài học	Tham khảo sách Ngữ pháp cơ bản tiếng Anh trình độ B, phần Động từ khuyết thiếu	
Thảo luận nhóm	1,5 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Phân biệt cách sử dụng của các cấu trúc ngữ pháp		

Bài tập/thực hành	1,5 tiết	Bài tập luyện HLBB2 5.1	Luyện tập		
Tự học	4 tiết	Làm bài tập về nhà HLBB2 5.1	Ôn luyện	Làm bài tập ở nhà	
KT-ĐG					
Tư vấn	4 tiết	GV giải đáp các câu hỏi khó trong phần bài tập luyện HLBB2		Bài tập khó cần hỏi GV	

TUẦN 3:

- Bài 8B (HLBB1) & 9.2 (HLBB2)

- Bài 6.2 (HLBB2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1 tiết 1 tiết 1 tiết	<p>1. Bài HLBB1 8B. & HLBB2 9.2.</p> <p>- Các kĩ năng: HLBB1 + Reading: - Read “It always happens!” and match Murphy’s Law with sentences A-H (p.62) + Listening: - Listen to what happened to Mr and Mrs Svansson and answer questions (p.63)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ: HLBB1 + Pronunciation: Linking + Grammar: First conditional + Vocabulary: Confusing verbs (Vocabulary bank p.160)</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Listening part 3 (p.44) + Speaking part 2 (p.45)</p> <p>2. Bài HLBB2 6.2</p> <p>- Các kĩ năng & Luyện thi + Listening part 2 (p.30) + Writing part 3 (p.31)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: The natural world + Grammar: Conjunctions + Vocabulary: The natural world (p.30)</p>	Phân biệt được các động từ dễ nhầm lẫn và vận dụng trong giao tiếp	Xem trước phần Vocabulary bank: Confusing verbs (p.160)	
Thảo luận nhóm	1,5 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Phân tích sự khác biệt trong cách sử dụng 1 số cấu trúc tương tự nhau		
Bài	1,5 tiết	Bài tập luyện HLBB1 8.B;	Luyện tập		

tập/thực hành		HLBB2 9.2 & 6.2			
Tự học	5 tiết	Làm bài tập về nhà HLBB1	Ôn luyện	Làm bài tập ở nhà	
KT-ĐG					
Tư vấn	5 tiết	GV giải đáp các câu hỏi khó trong phần bài tập luyện HLBB1		Bài tập khó cần hỏi GV	

Tư vấn	6 tiết	Cách học từ vựng tiếng Anh hiệu quả		Trình bày khó khăn khi học từ vựng tiếng Anh	

TUẦN 5:

- Bài 9.1 (HLBB2)

- Bài 9C (HLBB1) & 7.2 (HLBB2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 tiết 2 tiết 2 tiết	<p>1. Bài HLBB2 9.1</p> <p>- Các kỹ năng & Luyện thi</p> <p>+ Reading part 3</p> <p>+ Speaking: Make predictions about Clothes, entertainment, food, transport, health, space travel.</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ</p> <p>+ Pronunciation : Computers and technology</p> <p>+ Grammar: Predicting the future</p> <p>+ Vocabulary: Computers and technology</p> <p>2. Bài HLBB1 9C. & HLBB2 7.2</p> <p>- Các kỹ năng: HLBB1</p> <p>+ Reading:</p> <p>- Read “Like father like son” and match facts to two men. (p.72)</p> <p>+ Speaking and writing:</p> <p>- Talk & write about life of an older person (p.73)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ: HLBB1</p> <p>+ Pronunciation : word stress</p> <p>+ Grammar: Present perfect or past simple</p> <p>+ Vocabulary: Biographies</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2</p> <p>+ Listening part 3 (p.37)</p> <p>+ Writing part 2 (p.37)</p>	- Vận dụng lý thuyết trong đưa ra một dự đoán cho tương lai	- Tham khảo HLBB2 9.1; HLBB1 9C & HLBB2 7.2	
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Thảo luận tìm ý khi nói, viết về những dự đoán cho tương lai		
Bài tập/ thực hành	1 tiết	- Bài tập HLBB2 9.1 - Bài tập HLBB1 9C - Bài tập HLBB2 7.1	Luyện tập		
Tự học	6 tiết	- Bài tập HLBB2 9.1 - Bài tập HLBB1 9C - Bài tập HLBB2 7.1	Ôn luyện	Làm bài tập	

KT-ĐG					
Tư vấn	6 tiết	Kỹ thuật làm bài Đọc hiểu		Trình bày khó khăn khi làm bài Đọc hiểu	

TUẦN 6:

- Bài 10A (HLBB1) & 3.2 (HLBB2)

- Kiểm tra giữa kỳ

- Bài 10.B (HLBB1)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 tiết 1 tiết 1 tiết 2 tiết 1 tiết	<p>1. Bài HLBB1 10A. & HLBB2 3.2.</p> <p>- Các kĩ năng + Listening: - Listen to a radio programme about inventions and answer questions. + Reading & Vocabulary - Complete the “Did you know...” with the past participle of a verb from the list. (p.77)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Sentence stress + Grammar: Passives + Vocabulary: Verbs: invent, discover</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Reading part 3 (p.16)</p> <p>2. Kiểm tra giữa kỳ</p> <p>3. Bài HLBB1 10.B</p> <p>- Các kĩ năng + Listening: - Listen to six people talking about their memories of school and answer questions. (p.79) + Speaking: - Talk about the time when you were at primary school (p.79)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: used to, didn't use to + Grammar: Used to + Vocabulary: School subjects (p.78)</p>	Vận dụng lý thuyết trong việc kể lại kỷ niệm thời học sinh	- Tham khảo HLBB1 10A& 10B; HLBB2 3.2	
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Trình bày kỷ niệm đi học		
BT/TH	2 tiết	- Bài tập HLBB1 10A&B - Bài tập HLBB2 3.2	Luyện tập		
Tự học	6 tiết	- Bài tập HLBB1 10A&B - Bài tập HLBB2 3.	Ôn luyện	Làm bài tập	
KT-ĐG	1 tiết	Kiểm tra giữa kỳ			
Tư vấn	6 tiết	Kỹ thuật làm bài Nghe hiểu		Trình bày khó khăn khi Nghe hiểu	

TUẦN 7:

- Bài 3.1 (HLBB2)

- Bài 10.2 (HLBB2)

- Bài Revise & check 9&10 (HLBB1)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 tiết 2 tiết 2 tiết	<p>1. Bài HLBB2 3.1. - Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Listening part 4 (p.14) + Speaking parts 3 and 4 (p.15)</p> <p>2. Bài HLBB2 10.2 - Các kỹ năng & Luyện thi + Reading part 2 (p.50) + Speaking: Talk to your partner about the festivals in Acitivity 1 and decide which you will go to. (p.51) + Writing: Write a paragraph about yout festival. (p.51)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Music and festivals + Grammar: Modal passives + Vocabulary: Music and festivals</p> <p>3. Bài HLBB1 Revise & check 9&10 - Bài tập ôn tập p.82-83</p>	Vận dụng lý thuyết trong viết, nói về một lễ hội	- Tham khảo HLBB2 3.1&10.2; HLBB1 Revise &check 9 &10	
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Củng cố kiến thức		
Bài tập/thực hành	1 tiết	- Bài tập HLBB2 3.1 & 10.2 - Bài tập HLBB1 Revise &check 9 &10	Luyện tập		
Tự học	6 tiết	- Bài tập HLBB2 3.1 & 10.2 - Bài tập HLBB1 Revise &check 9 &10	Ôn luyện	Làm bài tập ở nhà	
KT-ĐG					
Tư vấn	6 tiết	Phương pháp làm việc nhóm			

TUẦN 8:

- Kiểm tra tiến độ 2
- Bài 11A (HLBB1) & 7.1 (HLBB2)
- Bài 11B (HLBB1)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 tiết 2 tiết 2 tiết	<p>1. Kiểm tra tiến độ 2 Bài kiểm tra kỹ năng Đọc</p> <p>2. Bài HLBB1 11A. & HLBB2 7.1.</p> <p>- Các kỹ năng + Pronunciation & speaking: - Ask and answer with a partner about sports + Reading & speaking - Read “Bad losers?” and answer questions (p.85)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Sports + Grammar : Expressing movement + Vocabulary: Sports, expressing movement (p.84 & p.162)</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Reading part 2 (p.35)</p> <p>3. Bài HLBB1 11B.</p> <p>- Các kỹ năng + Speaking & reading - Read “Early brid!” and answer questions (p.86) - Talk with a partner about time when you get up. (p.86)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Linking + Grammar: Word order of phrasal verbs + Vocabulary: Phrasal verbs (Vocabulary bank p.163)</p>	Vận dụng lý thuyết trong nói, viết về thói quen sinh hoạt	- Tham khảo HLBB1 11A&11B; HLBB2 7.1	
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Củng cố kiến thức		
Bài tập/Thực hành	2 tiết	- Bài tập HLBB1 11A&11B; HLBB2 7.1	Luyện tập		
Tự học	6 tiết	- Bài tập HLBB1 11A&11B; HLBB2 7.1	Ôn luyện	Làm bài tập ở nhà	
KT-ĐG		Kiểm tra tiến độ 2			
Tư vấn	6 tiết	Kỹ thuật thi Kỹ năng Nói tiếng Anh		Khó khăn khi Nói tiếng Anh	

TUẦN 9:

- Bài 4.1 (HLBB2)

- Bài 11.C (HLBB1) & 2.2 (HLBB2)

- Bài 12.A (HLBB1)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1 tiết 1 tiết 2 tiết 2 tiết	<p>1. Bài HLBB2 4.1. - Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Writing part 3 (p.21) + Speaking part 2 (p.21)</p> <p>2. HLBB1 11C. & HLBB2 2.2. - Các kỹ năng + Listening - Listen to a news story about a couple and answer questions (p.89) + Speaking: - Move around the class and find someone like you. (p.89)</p> <p>Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Sentence stress + Grammar: so, neither + auxiliaries + Vocabulary: similarities (p.89)</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Writing part 1 (p.13) + Listening part 2 (p.13)</p> <p>3. HLBB1 12A. - Các kỹ năng + Reading & speaking: - Read the stories in “News around the world” and complete the gaps with sentences (p.92 & p.93) + Listening: - Listen to news story and number events in order (p.93)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Contraction, had, hadn’t + Grammar: Past perfect + Vocabulary: Verb phrases</p>	Giao tiếp thành công trong các tình huống kể chuyện các sự kiện	- Tham khảo HLBB2 4.1 & 2.2; HLBB1 11C & 12A	GV tự chuẩn bị
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Thảo luận tìm ý cho việc miêu tả địa điểm		
Bài tập/Thực hành	1 tiết	- Bài tập HLBB2 4.1 & 2.2; HLBB1 11C & 12A	Luyện tập		
Tự học	6 tiết	- Bài tập HLBB2 4.1 & 2.2; HLBB1 11C & 12A	Ôn luyện	Làm bài tập	

KT-ĐG	1 tiết				GV tự chuẩn bị
Tư vấn	6 tiết	Kỹ thuật viết thư tiếng Anh		Khó khăn khi viết thư	

TUẦN 10:

- Bài 12.1 (HLBB2)

- Bài 12B (HLBB1) & 12.2 (HLBB2)

- Bài 11.1 (HLBB2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1 tiết 1 tiết 1 tiết	<p>1. Bài HLBB2 12.1. - Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Speaking parts 3 & 4 (p.56) + Writing part 3 (p.57)</p> <p>2. Bài HLBB1 12B. & HLBB2 12.2. - Các kỹ năng + Speaking & listening: - Listen to a conversation between Rosemary and Iris and answer questions (p.94) - Read the dictionary definition and answer questions with a partner (p.94) + Speaking: - Talk about your parents, your plans, somewhere you have been to and what you did last weekend. + Reading: - Read “Here is a secret: gossip might be good for you” and mark sentences True or False (p.95)</p> <p>- Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: double consonants + Grammar: Reported speech + Vocabulary: say or tell</p> <p>- Luyện thi (Exam practice): HLBB2 + Reading part 4 (p.58)</p> <p>3. Bài HLBB2 11.1 - Các kỹ năng & Luyện thi + Reading: Read the article and mark sentences True or False (p.53) - Kiến thức ngôn ngữ + Pronunciation: Clothes + Grammar: Adjective order + Vocabulary: Clothes</p>	Giao tiếp thành công trong các tình huống nói về người thân trong gia đình, kế hoạch, nơi bạn từng đến và những gì đã từng làm	- Tham khảo HLBB2 12.1 & 12.2 & 11.1; HLBB1 12B	
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Củng cố kiến thức		
Bài tập/ thực hành	2 tiết	- Bài tập HLBB2 12.1 & 12.2 & 11.1; HLBB1 12B	Luyện tập		
Tự học	5 tiết	Bài tập HLBB2 12.1 & 12.2 & 11.1; HLBB1 12B	Ôn luyện	Làm bài tập ở nhà	
Tư vấn	5 tiết	Một số lá thư mẫu tiếng Anh			

TUẦN 11:**- Bài 11.1 (HLBB2) (tiếp)****- Bài Revise and check 11&12 (HLBB1)****- Kiểm tra tiến độ 3**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 tiết 1 tiết 1 tiết	1. Bài HLBB2 11.1 (tiếp) - Các kĩ năng & Luyện thi + Listening part 1 (p.52) + Writing part 1 (p.53) 2. Revise and check 11&12 - Bài tập ôn tập p.98-99 3. Kiểm tra tiến độ 3 - Bài kiểm tra kỹ năng Viết	Tổng hợp lại toàn bộ nội dung trong chương trình	- Tham khảo HLBB1 Bài Revise and check 11& 12	
Thảo luận nhóm	1 tiết	Thảo luận về nội dung bài học	Củng cố kiến thức		
Bài tập/Thực hành	1 tiết	- Bài tập HLBB1 Bài Revise and check 11&12	Luyện tập		
Tự học	5 tiết	Bài tập HLBB1 Bài Revise and check 5&6	Ôn luyện	Làm bài tập	
KT-ĐG	1 tiết	Kiểm tra tiến độ 3			GV tự chuẩn bị
Tư vấn	5 tiết	Khó khăn khi làm bài thi kỹ năng Nghe hiểu		Trình bày khó khăn	

8. Chính sách đối với học phần

- Sinh viên phải tham đầy đủ các giờ học trên lớp theo qui định (80% trở lên);
- Có đầy đủ học liệu học trên lớp theo quy định;
- Có thái độ học tập tốt, tích cực tự học, chuẩn bị bài và tham gia nhiệt tình các hoạt động học tập trên lớp như: chú ý nghe giảng, phát biểu ý kiến xây dựng bài, tham gia thảo luận nhóm
- Hoàn thành tất cả các bài tập theo yêu cầu của giảng viên;
- Tham gia thi kiểm tra, đánh giá đầy đủ;

9. Đánh giá và tính điểm học phần tiếng Anh 3

9.1. Đánh giá học phần: Điểm tổng hợp đánh giá học phần (gọi tắt là điểm học phần) được tính căn cứ vào các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập (điểm chuyên cần, điểm kiểm tra các kỹ năng), điểm kiểm tra giữa kỳ và điểm thi kết thúc học phần. Trong đó, điểm kiểm tra thường xuyên và điểm kiểm tra giữa kỳ do giảng viên giảng dạy trực tiếp chủ trì tổ chức kiểm tra và cho điểm đánh giá, điểm thi cuối kỳ do Nhà trường tổ chức. Tiêu chí đánh giá của các bài kiểm tra như sau:

- Kỹ năng nghe hiểu: Đánh giá khả năng nghe hiểu và nắm bắt thông tin theo yêu cầu của đề như câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi Đúng/Sai, câu hỏi điền thông tin

- Kỹ năng đọc hiểu: Đánh giá khả năng đọc hiểu ngôn ngữ đích và nắm bắt thông tin theo yêu cầu của đề như câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi Đúng/Sai
- Kỹ năng viết: Đánh giá khả năng viết bằng ngôn ngữ đích, theo các tiêu chí: Sử dụng đúng ngữ pháp, nguồn từ vựng phong phú, hành văn mạch lạc và đầy đủ nội dung
- Kỹ năng nói: Đánh giá khả năng sử dụng khẩu ngữ bằng ngôn ngữ đích, theo các tiêu chí sau: phát âm, ngữ pháp, từ vựng, mạch lạc và trôi chảy.

Điểm đánh giá mỗi học phần được xác định: **Điểm học phần = 0,3 x điểm quá trình + 0,2 x điểm giữa kỳ + 0,5 x điểm thi kết thúc học phần.**

Trong đó:

- Điểm quá trình (điểm kiểm tra thường xuyên) là trung bình cộng của điểm chuyên cần và điểm kiểm tra các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết
- Điểm giữa kỳ là điểm kiểm tra đánh giá các kỹ năng: Nghe, Đọc, Viết
- Điểm thi kết thúc học phần là trung bình cộng điểm thi của các kỹ năng Đọc, Viết

9.2. Thi kết thúc học phần

- Đánh giá 2 kỹ năng: Đọc, Viết
- Hình thức thi: thi viết trên giấy
- Thời gian làm bài thi của mỗi kỹ năng được quy định trong ngân hàng đề thi.

9.3. Cách tính điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) làm tròn đến một chữ số thập phân
- Điểm học phần là điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ (A; B; B+; C; C+; D; D+; F) và điểm hệ 4 theo quy định;
- Điểm học phần không đạt yêu cầu khi điểm thi kết thúc học phần dưới 3,0 điểm tính theo thang điểm 10;
- Sinh viên chưa đạt điểm quy định phải đăng ký học lại học phần;
- Sinh viên có điểm học phần đạt yêu cầu (D; D+) và điểm thi kết thúc học phần trên 3,0 điểm được phép đăng ký học lại để cải thiện điểm học phần; nếu học lại sinh viên phải đăng ký học và đóng học phí theo quy định.

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 7 năm 2018

P.TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

GV BIÊN SOẠN

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

TS.Nguyễn Thị Quyết

ThS. Nguyễn Huy Tậu

ThS. Lê Hoàng Hương

GỢI Ý CHỦ ĐỀ THI KỸ NĂNG NÓI TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ B1
SOLUTION DISCUSSIONS (Problem- Solutions)

Situation 1: Your family is planning an oversea trip this summer holiday. However, you and your family are still concerning about how long the trip would last. Between 5 days, 1 week and 10 days, which one might be the best selection ?

Situation 2: Your class is planning a trip from Danang to HN. Three means of transport are suggested: by train, by plane and by coach. Which means of transport do you think is the best choice?

Situation 3: You are going to have a summer vacation with your family. Between going to the beach, mountain hiking and visiting hometown, which one might be the best choice?

Situation 4: A friend is going to take a summer job where she can meet new people. Three jobs are suggested: a volunteer teacher, a tour guide and a sale employee at a supermarket. Which one would be the best choice?

Situation 5: A group of friends are going to celebrate the end of exams. Three locations are suggested: a beach, a restaurant and a school. Which would be the best choice?

Situation 6: One of your friends is planning to study a foreign language. Three languages are suggested: Japanese, English and Chinese. Which would be the best choice?

Situation 7: Your friend is going to England for a year and you want to buy her a going-away present. Three items are suggested: an English grammar book , a sweater and some money. Which one would be the best selection?
